

<i>Tribenosid</i>	5g
<i>Lidocain HCl</i>	2g
<b>Một thuốc đặc có :</b>	
<i>Tribenosid</i>	400mg
<i>Lidocain HCl</i>	400mg

**Chỉ định :** Trí nội và trí ngoại.

**Liều dùng :** Cáp tính bôi kem hoặc đặt thuốc 2 lần/ngày, sáng và tối, sau đó giảm xuống 1 lần/ngày. Ông 30g dùng khoảng 30 lần.

**Chống chỉ định :** Mẫn cảm với 1 thành phần của thuốc.

**Lưu ý :** Hạn chế dùng cho người mang thai, nhất là 3 tháng đầu thai kỳ.

**Cần nhắc lại / hại khi dùng cho người nuôi con bú.**

Có thể đau rát nhẹ tại chỗ.

Tăng vận động ruột.

lớn 1-2 viên. Trẻ em : 1/2-1 viên. Uống 1-2 giờ sau bữa ăn và khi đi ngủ buổi tối.

### Prolactin

Mammotrophin, physolactin là nội tiết của thùy trước tuyến yên gây tiết sữa.

**Dạng thuốc :** Lọ 5ml, mỗi ml có 5 đơn vị.

**Chỉ định và liều dùng :** Làm tăng tiết sữa sau khi đẻ. Tiêm bắp thịt 1ml, 2 lần 1 ngày trong 5-6 ngày.

### Proscillaridin

Proscillaridin A

**Dạng thuốc :** Viên nén hoặc bọc đường 0,25 và 0,5mg.

**Tác dụng :** Glucosid lấy từ cây *Scilla maritima* var *alba*, có tác dụng co sợi cơ dương tính, tương đương với glucosid loại digitoxin, nhưng tác dụng làm chậm nhịp tim và giảm tinh dầu truyền ở cơ tim ít rõ rệt, còn có tác dụng lợi tiểu.

**Chỉ định :** Các thể suy tim xung huyết, suy tim thất trái cấp hoặc bán cấp, suy tim mạn, suy tim kèm nhịp chậm, suy tim ở người già, bệnh nhân không dung nạp với digitoxin và dân chất.

**Liều dùng :** Vài ngày đầu : Người lớn : 3-5 viên/ngày, liều duy trì : 2-4 viên/ngày.

**Chống chỉ định :** Tăng calci - huyết, phụ nữ có thai (tháng đầu.)

**Lưu ý :** Tránh dùng cùng lúc với thuốc tiêm calci - Không dùng thuốc trước khi sút điện.

### Proflor (Pháp)

**Dạng thuốc :** Viên nang có :

*Lactobacillus acidophilus* đông khô trên sữa manitol 10<sup>8</sup>-10<sup>9</sup> canh thang mỗi trường nuôi cấy đông khô 0,01g

**Tác dụng :** Chữa la chảy do vi khuẩn (thuốc là những vi khuẩn sống không gây bệnh).

**Chỉ định :** Phòng la chảy do dùng kháng sinh. Chữa triệu chứng la chảy không phải thực tồn ở người lớn, trẻ em và trẻ còn bú. Ở trẻ em cần bổ xung bằng bù nước theo yêu cầu điều trị bệnh.

**Liều dùng :** Uống 4 viên/ngày- uống xa bữa ăn- Trẻ em : uống viên hoặc chì lây bột trong viên tròn với thức ăn hoặc ít nước cho uống.

### Promag (Indonesia)

**Dạng thuốc :** Viên nén chứa :

<i>Mg trisilicat</i>	300mg
<i>Al hydroxyd gel</i>	300mg
<i>Dimeticon</i>	325mg
<i>Vitamin B<sub>1</sub></i>	2mg
<i>Vitamin B<sub>2</sub></i>	1mg
<i>Vitamin B<sub>6</sub></i>	0,5mcg
<i>Vitamin B<sub>12</sub></i>	10mcg
<i>Niacinamid</i>	5mg
<i>Ca pantothenat</i>	1mg

**Tác dụng :** Phối hợp thuốc chống acid dịch vị, chống đầy hơi, và các vitamin nhóm B.

**Chỉ định :** Trị liệu chứng đau thượng vị, đau bụng, chậm tiêu, buồn nôn kèm với loét dạ dày - tá tràng, tăng acid dịch vị.

**Liều dùng :** Ngày 3-4 lần. Mỗi lần : người

### Prostaveron (Pháp)

**Dạng thuốc :** Ông tiêm 1ml có :

<i>Cao tuyển tiền liệt</i>	0,013g
<i>Metacresol</i>	0,003g

**Tác dụng :** Tác dụng đặc hiệu trên tuyển tiền liệt và cơ bàng quang.

**Chỉ định :** Phi đại tuyển tiền liệt, viêm tuyển tiền liệt mạn tính, đái dầm nam giới, dùng trước và sau phẫu thuật tuyển tiền liệt.

**Liều dùng :** Tiêm bắp thịt sâu 1ml/ngày hay 2ml cách nhau trong 1 tháng (30 ống)- Dùng lâu dài hay lặp lại tùy theo kết quả.

### Protamin sulfat

**Tác dụng :** Hợp chất loại protein điều chế